

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN  
HỌC KỲ ... NĂM HỌC ..... - .....**

Họ và tên sinh viên : ..... Mã số sinh viên: .....

Lớp: ..... Khóa: ..... Khoa: .....

<b>Nội dung và tiêu chí đánh giá</b>	<b>Khung điểm tối đa (điểm)</b>	<b>Điểm (do sinh viên tự đánh giá)</b>	<b>Điểm (do tập thể lớp đánh giá)</b>
<b>1. Đánh giá về ý thức tham gia học tập</b>	<b>20</b>		
a) Ý thức và thái độ trong học tập	04		
- Có đi học chuyên cần, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học; đủ điều kiện dự thi tất cả các học phần (Không đủ điều kiện dự thi 01 học phần bị trừ 02 điểm. Không đủ điều kiện dự thi từ 02 học phần trở lên bị trừ hết số điểm còn lại của tiêu chí)	04		
b) Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khoá, hoạt động nghiên cứu khoa học	04		
- Có đăng ký, thực hiện, báo cáo đề tài nghiên cứu khoa học đúng tiến độ hoặc có đăng ký, tham dự kỳ thi sinh viên giỏi các cấp	02		
- Có ý thức tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khoá	02		
c) Ý thức và thái độ trong kỳ thi, kiểm tra đánh giá các học phần	06		
- Không vi phạm quy chế thi và kiểm tra (Vi phạm 01 lần bị trừ 02 điểm, từ lần vi phạm thứ hai trở đi bị trừ hết số điểm còn lại của tiêu chí)	06		
d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	02		
- Được tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	02		
e. Kết quả học tập	04		
- Điểm TBCHK từ 3,2 đến 4,0	04		
- Điểm TBCHK từ 2,0 đến 3,19	02		
- Điểm TBCHK dưới 2,0	00		
<b>Cộng mục 1</b>	<b>20</b>		
<b>2. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định được thực hiện trong nhà trường</b>	<b>25</b>		
a) Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cấp trên và ĐHĐN được thực hiện trong nhà trường	10		
- Có ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, cấp trên và ĐHĐN được thực hiện trong nhà trường (Vi phạm 01 lần bị trừ 02 điểm, từ lần vi phạm thứ hai trở đi bị trừ hết số điểm còn lại của tiêu chí)	06		
- Có ý thức tham gia đầy đủ, đạt yêu cầu các cuộc vận động, sinh hoạt chính trị theo chủ trương, của cấp trên, ĐHĐN và nhà trường (Không tham gia 01 lần hoặc vi phạm quy định của các cuộc vận động bị trừ 02 điểm, từ lần vi phạm thứ hai trở đi bị trừ hết số điểm còn lại của tiêu chí)	04		

b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường	15		
- Có ý thức chấp hành nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường (Vi phạm 01 lần bị trừ 02 điểm, từ lần vi phạm thứ ba trở đi bị trừ hết số điểm còn lại của tiêu chí)	10		
- Có ý thức chấp hành quy định về đóng học phí (Không đóng học phí hoặc đóng học phí trễ hạn (không có phép) bị trừ 05 điểm)	05		
<b>Cộng mục 2</b>	<b>25</b>		
<b>3. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội</b>	<b>20</b>		
a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao	16		
- Tham gia đầy đủ, đạt yêu cầu “Tuần sinh hoạt công dân sinh viên” (đánh giá chung cho cả hai học kỳ trong năm học) (Vắng 01 lần (không có phép) bị trừ 02 điểm; Tham gia nhưng kết quả không đạt thì phải học lại và bị trừ 04 điểm; Không tham gia thì phải học lại và bị trừ 10 điểm)	10		
- Có ý thức tham gia đầy đủ, nghiêm túc hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do nhà trường và ĐHĐN tổ chức, điều động (Vắng 01 lần (không có phép) bị trừ 02 điểm)	06		
b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội trong nhà trường	02		
- Có ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội trong nhà trường	02		
c) Ý thức tham gia các hoạt động tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong nhà trường	02		
- Có ý thức tham gia các hoạt động tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong nhà trường	02		
<b>Cộng mục 3</b>	<b>20</b>		
<b>4. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng</b>	<b>25</b>		
a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	19		
- Có ý thức chấp hành, tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (Vi phạm 01 lần bị trừ 02 điểm, từ lần vi phạm thứ hai trở đi bị trừ hết số điểm còn lại của tiêu chí)	04		
- Có tham gia bảo hiểm y tế (bắt buộc) theo Luật bảo hiểm y tế (Không tham gia bảo hiểm y tế (bắt buộc) bị trừ 10 điểm)	10		
- Có ý thức chấp hành, tham gia tuyên truyền các quy định về bảo đảm an toàn giao thông và “văn hóa giao thông” (Vi phạm 01 lần bị trừ 02 điểm, từ lần vi phạm thứ hai trở đi bị trừ hết số điểm còn lại của tiêu chí)	05		
b) Có ý thức tham gia các hoạt động xã hội, có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng	04		
- Có ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng	04		
c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người gặp khó khăn, hoạn nạn	02		
- Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người gặp khó khăn, hoạn nạn	02		
<b>Cộng mục 4</b>	<b>25</b>		

<b>5. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường hoặc sinh viên đạt được thành tích trong học tập, rèn luyện</b>	<b>10</b>		
a) Có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và đạt hiệu quả công việc khi sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong nhà trường	03		
- Có ý thức, uy tín và hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, tổ chức khác trong nhà trường	03		
b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong nhà trường	02		
- Có kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong nhà trường	02		
c) Hỗ trợ và tham gia tích cực các hoạt động chung của tập thể lớp, khoa, trường và ĐHĐN	03		
- Hỗ trợ và tham gia tích cực các hoạt động chung của tập thể lớp, khoa, trường và ĐHĐN	03		
d) Đạt được thành tích trong học tập, rèn luyện	02		
- Đạt thành tích trong học tập, rèn luyện (được tặng bằng khen, giấy khen, chứng nhận, thư khen của các cấp)	02		
<b>Cộng mục 5</b>	<b>10</b>		
<b>Tổng cộng (mục 1 đến mục 5)</b>	<b>100</b>		

Điểm rèn luyện (sau khi thông qua tập thể lớp và giảng viên chủ nhiệm/cố vấn học tập): .....

Xếp loại kết quả rèn luyện (sau khi thông qua tập thể lớp và giảng viên chủ nhiệm/cố vấn học tập): .....

**Giảng viên chủ nhiệm  
hoặc Cố vấn học tập**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Lớp trưởng**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Sinh viên tự đánh giá**  
(ký, ghi rõ họ tên)